

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Khu Thương mại tự do Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 89/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng Nhân dân Thành phố về việc ban hành quy trình, trình tự thủ tục thành lập, mở rộng, điều chỉnh ranh giới Khu Thương mại tự do Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Đề án “Nghiên cứu thành lập Khu Thương mại tự do Thành phố Hồ Chí Minh gắn với cảng biển tại khu vực Cái Mép Hạ” do Sở Công Thương trình Ủy ban nhân dân Thành phố tại Tờ trình số 5450/TTr-SCT ngày 18 tháng 11 năm 2025;

Căn cứ Đề án thành lập Khu Thương mại tự do gắn với Cảng biển Cái Mép Hạ do Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh trình Ủy ban nhân dân Thành phố tại Tờ trình số 4343/TTr-BQL ngày 01 tháng 4 năm 2026 và Công văn số 9886/BQL-ĐT ngày 26 tháng 6 năm 2026;

Xét đề nghị của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố tại Tờ trình số 4343/TTr-BQL ngày 01 tháng 4 năm 2026, Công văn số 9886/BQL-ĐT ngày 26 tháng 6 năm 2026 và Công văn số 10031/BQL-ĐT ngày 29 tháng 6 năm 2026; ý kiến thẩm định của thành viên Hội đồng thẩm định thành lập theo Quyết định số 2611/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Báo cáo thẩm định số 178/BCTĐ-STC ngày 30 tháng 6 năm 2026 và Tờ trình số 18505/TTr-STC-KTĐN ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Sở Tài chính; ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Khu Thương mại tự do gắn với cảng biển khu vực Cái Mép Hạ

1. Khu Thương mại tự do gắn với cảng biển khu vực Cái Mép Hạ (sau gọi tắt là Khu Thương mại tự do) có vị trí địa lý tại phường Tân Phước và phường Tân Hải, Thành phố Hồ Chí Minh, là một khối liên kề, được bao quanh bởi ranh giới tự nhiên là sông rạch, đường 991B và vịnh Gành Rái; cách trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh khoảng 50 km về phía Tây Bắc, cách sân bay quốc tế Long Thành khoảng 25 km về phía Bắc. Có vị trí cụ thể như sau:

- Phía Bắc giáp: Rạch Ngã Tư, sông Mỏ Nhất, đường 991B.
- Phía Đông giáp: Rạch Tre.
- Phía Nam giáp: sông Rạng, Vàm Ông Bền, Vịnh Gành Rái.
- Phía Tây giáp: Sông Thị Vải.

2. Khu Thương mại tự do gắn với cảng biển khu vực Cái Mép Hạ có quy mô khoảng 4.174,35ha được phân làm 03 khu chức năng với 08 phân khu có vị trí liên kề. Cụ thể:

a) Phân khu số 1: Khu bến cảng container hiện hữu, diện tích quy hoạch khoảng 305,03 ha.

b) Phân khu số 2: Bến cảng container Cái Mép Hạ, diện tích quy hoạch khoảng 351,2 ha.

c) Phân khu số 3: Bến cảng container Cái Mép Hạ hạ lưu, diện tích quy hoạch khoảng 780,66 ha.

d) Phân khu số 4: Ga Cái Mép Hạ thuộc tuyến đường sắt Biên Hòa – Vũng Tàu, diện tích quy hoạch khoảng 30,63 ha.

đ) Phân khu số 5: Cảng bên thủy nội địa, diện tích quy hoạch khoảng 311,89 ha.

e) Phân khu số 6: Khu nam Khu công nghiệp Cái Mép, diện tích quy hoạch khoảng 272,45 ha.

g) Phân khu số 7: Trung tâm logistics Cái Mép Hạ, diện tích quy hoạch khoảng 906,07 ha.

h) Phân khu số 8: Công nghiệp, đô thị và dịch vụ, diện tích quy hoạch khoảng 850,67 ha.

(Ranh giới địa lý được xác định theo Bản đồ phương án thành lập Khu Thương mại tự do gắn với cảng biển khu vực Cái Mép Hạ - tỷ lệ 1/10.000 do Công ty TNHH Địa Tin học lập và Công ty TNHH Công nghệ và Xây dựng Sinhà làm đơn vị khảo sát địa hình đính kèm Công văn số 10031/BQL-ĐT ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.)

Điều 2. Mục tiêu và định hướng phát triển

1. Mục tiêu

Khu Thương mại tự do gắn với cảng biển khu vực Cái Mép Hạ trở thành mô hình tiên phong, thí điểm và tích lũy kinh nghiệm với các thể chế vượt trội; môi trường đầu tư và thương mại tự do theo tiêu chuẩn quốc tế để thúc đẩy đổi mới thể chế; là đầu mối kết nối sản xuất, thương mại, dịch vụ của Thành phố Hồ Chí Minh với khu vực và thế giới; là động lực tăng trưởng mới, tạo nền tảng phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành Trung tâm kinh tế biển trong khu vực Đông Nam Á; tạo không gian phát triển nhanh, bền vững, hội nhập cho Vùng Đông Nam Bộ và cả nước.

2. Định hướng

Khu Thương mại tự do gắn với cảng biển khu vực Cái Mép Hạ sẽ lấy kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn làm trọng tâm và động lực phát triển gắn với trung tâm logistics xanh, cụm cảng biển và Cảng trung chuyển hàng hóa quốc tế đóng vai trò là đầu mối quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu thông qua gắn kết chặt chẽ giữa Cụm cảng nước sâu Cái Mép – Thị Vải, Cảng trung chuyển Quốc tế Cần Giờ và Cảng hàng không quốc tế Long Thành; là trung tâm sản xuất xanh, xuất khẩu các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, tích hợp công nghệ tiên tiến và thân thiện với môi trường; là trung tâm đổi mới sáng tạo với cơ sở hạ tầng tích hợp, thông minh, hiện đại; là trung tâm thu hút nhân tài và trụ sở chính khu vực của các tập đoàn đa quốc gia về logistics, dịch vụ hàng hải, thương mại quốc tế,...

Điều 3. Hoạt động, cơ chế, chính sách và tổ chức quản lý

1. Hoạt động

Khu Thương mại tự do được tổ chức thành các khu chức năng, bao gồm: Khu sản xuất, khu cảng và hậu cần cảng, trung tâm logistics, khu thương mại - dịch vụ và các loại hình khu chức năng khác theo quy định của pháp luật. Các khu chức năng trong Khu Thương mại tự do đáp ứng điều kiện khu phi thuế quan theo quy định của pháp luật được bảo đảm hoạt động kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan của cơ quan hải quan và hoạt động quản lý nhà nước theo lĩnh vực tương ứng của các cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Cơ chế, chính sách

Cơ chế chính sách đối với Khu Thương mại tự do được quy định tại Nghị quyết 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội; nhằm tăng sức hấp dẫn để tạo điều kiện thu hút đầu tư và đảm bảo tính cạnh tranh của Khu Thương mại tự do, trong quá trình thực hiện, một số cơ chế chính sách sẽ tiếp tục được Ủy ban nhân dân Thành phố đề xuất nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư.

3. Tổ chức quản lý

- Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về Khu Thương mại tự do theo quy định của pháp luật về quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế.

- Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố là cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, ngoài chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật được thực hiện thêm các chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước trực tiếp đối với Khu Thương mại tự do.

- Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định chuyển một số chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố cho Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố.

Điều 4. Lộ trình và kế hoạch phát triển

1. Giai đoạn 2026-2030:

Tập trung các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các phân Khu hiện hữu bao gồm các cảng biển, kho bãi và nhà máy trong Khu công nghiệp Cái Mép. Kiện toàn bộ máy quản lý, vận hành, triển khai ứng dụng khoa học công nghệ, xây dựng hệ thống nền tảng phần mềm quản lý, vận hành, giám sát toàn diện Khu Thương mại tự do; ban hành Quy chế hoạt động của Khu Thương mại tự do; đề xuất ban hành cơ chế ưu đãi đầu tư của các dự án đầu tư trong các khu chức năng thuộc Khu Thương mại tự do; phát triển hạ tầng giao thông kết nối và triển khai công tác giải phóng mặt bằng, đảm bảo tiến độ triển khai nhanh chóng các phân khu; tổ chức triển khai lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu chức năng và phân khu chức năng trong Khu Thương mại tự do; lựa chọn các nhà đầu tư chiến lược trong và ngoài nước để thực hiện dự án theo danh mục ưu tiên thu hút đầu tư. Tổ chức xúc tiến, thu hút đầu tư vào Khu Thương mại tự do.

2. Giai đoạn 2031-2035:

Đẩy mạnh phát triển Khu Thương mại tự do gắn với cảng biển khu vực Cái Mép Hạ dựa trên nền tảng hạ tầng đã được thiết lập, các cơ chế ưu đãi nhằm thu hút nhiều hơn các nhà đầu tư và tối ưu hóa việc sử dụng quỹ đất. Hình thành hệ sinh thái kinh tế hàng hải có tính cạnh tranh cao trong khu vực, hình thành Khu Thương mại tự do xanh. Tiếp tục triển khai các hạng mục đầu tư còn lại, hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động toàn bộ các khu chức năng thuộc Khu Thương mại tự do.

3. Giai đoạn sau năm 2035:

Đạt mục tiêu đưa Khu Thương mại tự do gắn với cảng biển khu vực Cái Mép Hạ là hạt nhân của Trung tâm kinh tế biển vùng Đông Nam Bộ, trở thành cảng trung chuyển lớn nhất cả nước, tầm cỡ khu vực Châu Á và quốc tế.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố

a) Là cơ quan quản lý nhà nước trực tiếp đối với Khu Thương mại tự do; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh và các chức năng, nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân Thành phố giao.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai Quyết định thành lập Khu Thương mại tự do, trong đó quy định cụ thể nhiệm vụ, thời hạn hoàn thành các nhiệm vụ, các tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư, dự án trong Khu Thương mại tự do.

c) Tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các chuyên gia trong quá trình triển khai Quyết định thành lập Khu Thương mại tự do theo nội dung giải trình, cam kết tại Bảng tổng hợp ý kiến đính kèm Tờ trình số 4343/TTr-BQL ngày 01 tháng 4 năm 2026, Công văn số 9886/BQL-ĐT ngày 26 tháng 6 năm 2026; đảm bảo việc quản lý, vận hành Khu Thương mại tự do đúng theo quy định của pháp luật.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quy chế hoạt động Khu Thương mại tự do.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan rà soát, đề xuất nền tảng quản lý tổng thể Khu Thương mại tự do trên nền tảng số, nhằm đảm bảo việc quản lý, vận hành được thực hiện một cách hiện đại, minh bạch và hiệu quả.

e) Chủ trì xây dựng và triển khai Chương trình xúc tiến đầu tư riêng cho Khu Thương mại tự do, tập trung vào các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn công nghệ cao toàn cầu.

g) Chủ trì, phối hợp sở, ngành, các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 260/2025/QH15 về cơ chế, chính sách về Khu Thương mại tự do.

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện chế độ giám sát, đánh giá đầu tư, báo cáo tiến độ triển khai dự án trong Khu Thương mại tự do.

i) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Quyết định chuyển giao một số chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố cho Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố; rà soát, đề xuất kiện toàn tổ chức, biên chế của Ban Quản lý trình UBND Thành phố đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

k) Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức để nâng cao năng lực quản lý và phát triển Khu Thương mại tự do.

l) Là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm thẩm định, làm thủ tục đề nghị cấp thị thực, thẻ tạm trú cho người nước ngoài thuộc diện quy định tại điểm e khoản 7 Điều 7a Nghị quyết số 98/2023/QH15 (được bổ sung bởi điểm e khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 260/2025/QH15).

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định việc bố trí, phân bổ nguồn vốn đầu tư công cho các dự án hạ tầng kết nối đến ranh Khu Thương mại tự do, hạ tầng kết nối giao thông liên vùng, liên khu vực đi ngang qua Khu Thương mại tự do bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư công và trong phạm vi khả năng cân đối ngân sách đầu tư công của Thành phố.

3. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh và các sở, ngành liên quan trong thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế, số lượng người làm việc tại Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo hoàn thành các yêu cầu, nhiệm vụ trong quản lý nhà nước đối với Khu Thương mại tự do.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố các vấn đề, nội dung liên quan đến quản lý nhà nước về đất đai; phối hợp các sở, ngành, địa phương giải quyết vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư theo quy định, và các nhiệm vụ được giao nhằm thúc đẩy, triển khai thực hiện các khu chức năng, phân khu chức năng của Khu Thương mại tự do.

5. Sở Xây dựng:

a) Xây dựng quy định, triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với nhiệm vụ quản lý cảng, cảng thủy nội địa, hệ thống sông, rạch trong phạm vi Khu Thương mại tự do theo quy định.

b) Đầu mối phối hợp tham mưu thúc đẩy đầu tư xây dựng phân khu chức năng Ga đường sắt và hệ thống đường sắt kết nối liên vùng đến Khu Thương mại tự do; hệ thống hạ tầng kết nối đến ranh Khu Thương mại tự do, kết nối các khu, phân khu chức năng trong Khu Thương mại tự do.

6. Sở Quy hoạch - Kiến trúc căn cứ Quyết định thành lập này và pháp luật về quy hoạch đề tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung Thành phố, Quy hoạch tổng thể Thành phố (nếu có); hướng dẫn Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Thành phố cập nhật các quy hoạch có liên quan theo quy định, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa các loại quy hoạch.

7. Sở Công Thương:

a) Chủ trì hướng dẫn triển khai các cơ chế, chính sách chuyên ngành về thương mại hàng hoá, thương mại dịch vụ, hoạt động xuất nhập khẩu, logistics và thương mại điện tử xuyên biên giới trong phạm vi Khu Thương mại tự do.

b) Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Quyết định ban hành tiêu chí xác định người nước ngoài thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi về việc cấp thị thực, thẻ tạm trú thuộc diện quy định tại điểm e khoản 7 Điều 7a Nghị quyết số 98/2023/QH15 (được bổ sung bởi điểm e khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 260/2025/QH15).

8. Sở Khoa học và công nghệ:

a) Chủ trì phối hợp chặt chẽ với sở, ngành và doanh nghiệp trong công tác quy hoạch, đầu tư hạ tầng viễn thông hiện đại, đồng bộ với các hạ tầng kỹ thuật khác, bảo đảm đáp ứng đầy đủ nhu cầu kết nối và triển khai các dịch vụ viễn thông, dịch vụ số cho các nhà đầu tư trong Khu Thương mại tự do.

b) Hướng dẫn và triển khai các chính sách về chuyển đổi số trong phạm vi Khu Thương mại tự do, phối hợp trong thu hút các dự án công nghiệp công nghệ cao vào Khu Thương mại tự do.

9. Thuế Thành phố:

a) Triển khai hướng dẫn các quy định về thuế và chính sách ưu đãi về thuế đặc thù tại Khu Thương mại tự do theo quy định tại Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh và theo quy định pháp luật.

b) Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh để phổ biến, hướng dẫn và hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các thủ tục về thuế đảm bảo kịp thời, đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh trong Khu Thương mại tự do.

10. Chi cục Hải quan khu vực II: Là cơ quan đầu mối, phối hợp tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ định Hải quan khu vực quản lý Khu Thương mại tự do.

11. Hải quan khu vực quản lý Khu Thương mại tự do:

a) Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền phân cấp, uỷ quyền quản lý nhà nước lĩnh vực Hải quan, kiến nghị chủ trương, biện pháp quản lý nhà nước về hải quan đối với Khu Thương mại tự do.

b) Là cơ quan chủ trì xây dựng quy trình, nghiệp vụ, phương án bố trí trang thiết bị giám sát hiện đại, đảm bảo quản lý hải quan theo mô hình “hải quan số”, thông minh, quản lý rủi ro, phù hợp với tính chất hoạt động Khu Thương mại tự do.

c) Là cơ quan trực tiếp thực thi công tác kiểm tra, giám sát hàng hoá, phương tiện vận tải, phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hoá qua biên giới; tổ chức thực hiện pháp luật về thuế đối với hàng hoá tại Khu Thương mại tự do.

12. Bộ Tư lệnh Thành phố chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai công tác đảm bảo quốc phòng kết hợp chặt chẽ phát triển Khu Thương mại tự do.

13. Bộ đội Biên phòng Thành phố hướng dẫn, triển khai các quy định liên quan đến biên giới biển, người và phương tiện hoạt động trong khu vực biên giới biển, khu vực cửa khẩu cảng kết hợp an ninh quốc phòng với phát triển kinh tế - xã hội trong Khu Thương mại tự do.

14. Công an Thành phố:

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh kết hợp chặt chẽ phát triển Khu Thương mại tự do với quốc phòng, an ninh theo chủ trương của Đảng, nhà nước.

b) Phối hợp với các sở ngành trong xây dựng, ban hành tiêu chí đối với người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao và vợ hoặc chồng và con dưới 18 tuổi đi cùng được áp dụng cơ chế, chính sách đối với việc cấp thị thực, thẻ tạm trú theo quy định tại điểm e khoản 7 điều 7a Nghị quyết 98/2023/QH15, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết 260/2025/QH15; thực hiện chức năng nhiệm vụ theo lĩnh vực chuyên ngành phụ trách.

15. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 2 chủ trì tham mưu cấp có thẩm quyền quy định về quản lý hoạt động ngoại hối trong Khu Thương mại tự do, thủ tục mở phòng giao dịch của chi nhánh ngân hàng nước ngoài trong Khu Thương mại tự do ngoài trụ sở chính; hướng dẫn và triển khai các quy định thuộc lĩnh vực phụ trách trong Khu Thương mại tự do.

16. Các sở, ngành, và các cơ quan liên quan:

a) Rà soát, tham mưu cập nhật quy hoạch Khu Thương mại tự do đối với các quy hoạch chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản lý.

b) Nghiên cứu tham mưu phân cấp, uỷ quyền cho Thành phố thực hiện một số thủ tục hành chính chuyên ngành tạo ra môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi đảm bảo Khu Thương mại tự do hoạt động hiệu quả.

c) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định, khẩn trương xây dựng và ban hành hướng dẫn chuyên ngành để triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù tại Khu Thương mại tự do, đảm bảo tính đồng bộ, thông suốt, đảm bảo các yêu cầu về an ninh kinh tế, trật tự an toàn xã hội đối với hoạt động tại Khu Thương mại tự do; thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố và Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 về thí điểm một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh và các quy định hiện hành.

17. Ủy ban nhân dân phường Tân Phước, phường Tân Hải:

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư cho các dự án thuộc Khu Thương mại tự do trên địa bàn, đảm bảo đúng quy định pháp luật và ổn định đời sống người dân.

b) Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố trong công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng, đất đai, môi trường và an ninh trật tự trong Khu Thương mại tự do.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Trưởng Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường Tân Phước, phường Tân Hải và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Thành ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND Thành phố (để báo cáo);
- BTV Đảng ủy UBND Thành phố (để báo cáo);
- Thành viên UBND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các phòng: NCTH;
- Lưu: VT, (KT/Trang).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Vinh